**Bùi Thụy Đào Nguyên**

Danh tướng Ngô Tam Quế và mỹ nhân Trần Viên Viên

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Danh tướng Ngô Tam Quế và mỹ nhân Trần Viên Viên](" \l "bm2)

**Bùi Thụy Đào Nguyên**

Danh tướng Ngô Tam Quế và mỹ nhân Trần Viên Viên

I. **Ngô Tam Quế** (吳三桂), sinh năm 1612, là Tổng binh cuối triều Minh, sau đầu hàng và trở thành cộng sự của nhà Thanh.   
  
Trước đây, Ngô Tam Quế từng dưới quyền của Viên Sùng Hoán (1584-1630), sau khi viên tướng này bị vua nhà Minh là Sùng Trinh giết chết, Ngô Tam Quế dần dần được trao nhiệm vụ trấn giữ Sơn Hải Quan (nay thuộc tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc).   
  
  
Khoảng thời gian này, các nhóm khởi nghĩa chống lại nhà Minh đã dần lớn mạnh, trong số ấy có lực lượng của Lý Tự Thành. Sau những thắng lợi liên tiếp, Lý Tự Thành lên ngôi Hoàng đế ởTây An (Thiểm Tây), và rồi đánh chiếm luôn Bắc Kinh vào ngày 26 tháng 5 năm 1644.   
  
Trong khi đó, viên Tổng binh nhà Minh là Ngô Tam Quế, chỉ huy 10 vạn quân đang đóng ở Sơn Hải Quan. Nhiệm vụ của lực lượng này vốn là để phòng ngự sự xâm nhập của quân Thanh, nhưng khi nghe Bắc Kinh bị huy hiếp, Ngô Tam Quế liền dẫn binh về cứu. Dọc đường, nghe tin kinh đô đã thất thủ, vua Minh (Sùng Trinh Hoàng đế) đã chết, lại nghe Lý Tự Thành dụ dỗ, nên Ngô Tam Quế đã định hàng. Nhưng khi hay ái thiếp của mình là Trần Viên Viên bị Tự Thành chiếm đoạt, họ Ngô liền nổi giận, đến xin hợp với quân nhà Thanh do Đa Nhĩ Cổn chỉ huy.   
  
Lý Tự Thành đem quân đánh Ngô Tam Quế, nhưng bị liên quân Ngô Tam Quế và Mãn Thanh đánh bại, do đó phải rút khỏi Bắc Kinh sau 43 ngày đêm làm chủ chốn đế đô này. Kể từ đó, nhà Thanh chính thức làm chủ được Trung Quốc.   
  
Khi nhà Minh ở Bắc Kinh đã bị lật đổ, các quan lại ở Nam Kinh bèn tôn một người trong hoàng tộc là Phúc Vương lên làm vua, lập nên nhà Nam Minh... Tuy nhiên, trước sự tấn công mạnh mẽ của quân Thanh, vị vua cuối cùng của Nam Minh là Quế Vương (Chu Do Lang) phải chạy sang Miến Điện. Ngô Tam Quế đem quân truy kích buộc vua Miến Điện phải giao Quế Vương, rồi đưa về Côn Minh (thủ phủ của tỉnh Vân Nam) treo cổ, triều Nam Minh diệt vong (1661).   
  
Khi mới thành lập, triều Thanh đã phong vương cho một số tướng lĩnh Hán tộc có công, trong số đó có Thượng Khả Hỉ (được phong là Bình Nam vương, trấn thủ Quảng Đông), Cánh Kế Mậu (được phong là Tĩnh Nam vương, trấn thủ Phúc Kiến), Ngô Tam Quế (được phong là Bình Tây vương, trấn thủ Vân Nam)...   
  
Ba lãnh địa đó, gọi chung là “Tam phiên”, và trong ba phiên ấy, mạnh nhất là thế lực của Ngô Tam Quế. Sau xét thấy, sự tồn tại của những lãnh địa này, không có lợi cho nền thống trị của nhà Thanh, vì vậy năm 1673, vua Khang Hi đã ra lệnh bãi bỏ các phiên.   
  
Bị mất quyền lợi, ngay năm ấy, Bình Tây vương Ngô Tam Quế nổi dậy chống lại nhà Thanh và hô hào hai phiên kia cùng phối hợp. Phong trào này buổi đầu đã lôi cuốn được sự hưởng ứng của nhiều địa phương trong cả nước, như Trịnh Kinh từ Đài Loan cũng đem quân qua tấn công vùng ven biển hai tỉnh Chiết Giang và Phúc Kiến. Tuy nhiên, vì các lực lượng chống Thanh không có hành động thống nhất, nên ít năm sau thì bị dẹp tan. Năm 1676, hai phiên họ Cánh và họ Thượng đã đầu hàng.   
  
Trong tình thế rất khó khăn, năm 1678, Ngô Tam Quế vẫn xưng làm Hoàng đế, nhưng chỉ được 5 tháng thì chết. Hôm đó, là ngày 2 tháng 10 năm 1678, thọ 66 tuổi.   
  
Cháu của ông là Ngô Thế Phiên nối ngôi, nhưng thế lực đã rất suy yếu. Năm 1681, quân nhà Thanh tấn công và chiếm được Vân Nam, Thế Phiên phải tự tử. Như vậy, cuộc nổi dậy của “Tam phiên” đến đây thì bị dập tắt.   
  
Trích một đoạn trong sách *Sử Trung Quốc* của học giả Nguyễn Hiến Lê, để thay lời nhận xét:   
Ngô Tam Quế được lịnh về cứu kinh đô từ mười ngày trước, vẫn chùng chình, tiến binh rất chậm, có lẽ vì còn tính xem có nên nhận đề nghị chia chác sau đó của Lý Tự Thành không. Khi Tư Tôn (tức Sùng Trinh Hoàng đế) tuẫn quốc, thì Quế mới tiến được có nữa đường tới Bắc Kinh. Hay tin, hắn quay trở về liền để chờ xem tình thế ra sao.   
  
Lý Tự Thành đã thành công một cách dễ dàng...Duy có Ngô Tam Quế là có thể gây rối cho ông. Ông nhờ cha của Quế (lúc đó đã theo ông) làm trung gian để điều đình với Quế. Nhưng Quế vẫn không quyết định gì cả, có lẽ muốn đợi Lý Tự Thành trả cho mình một ái thiếp bị một tướng của Tự Thành bắt. Đồng thời Quế cũng thương thuyết với quân Thanh, nhờ quân Thanh giúp khi cần. Tự Thành hay tin đó tặng Quế 40.000 lạng (bạc?), Quế vẫn làm thinh.   
  
Bực mình, Tự Thành phái hai tướng đem 20.000 quân tấn công Quế. Nhưng đáng lẽ phải cấp tốc đánh Tam Quế trước khi quân Thanh can thiệp, thì họ lại kéo dài ra. Tự Thành phải đích thân đem 200.000 quân đánh Quế ở gần Sơn Hải Quan, khi vây Quế ba mặt rồi, quân Quế sắp bị tiêu diệt thì quân Thanh tới cứu Quế. Tự Thành thua, rút lui, đề nghị chia giang sơn với Quế; Quế không chịu, Tự Thành giết cha Quế rồi vội vàng về Bắc Kinh (vì quân địch theo bén gót) vơ vét vàng bạc, châu báu chất lên xe, đưa về phía Tây, đốt cung điện rồi cùng với quân đội rút lui...   
  
Quế hy vọng đuổi đưọc Tự Thành rồi, nhường cho nhà Thanh một số quyền lợi nào đó thì họ sẽ lui về Mãn Châu. Không dè viên phụ chính (Đa Nhĩ Cổn), chú vua Thanh bảo chưa lập được trật tự nên không về, lại sai Quế đem quân Thanh đuổi theo Lý Tự Thành tới Thiểm Tây. Trong khi đó, vua Thanh mới 7 tuổi được chú (tức viên phụ chính) đưa vào Bắc Kinh, đặt lên ngai vàng.   
  
Quế hay tin như người mất hồn, suốt ngày đóng cửa không tiếp ai, rất rầu rĩ. Hắn tiếc vì mất ái thiếp, lại mất ngôi vua hay chức Tể tướng. Hắn ân hận vì để cho cha bị giết và mang tội phản quốc...(Sử Trung Quốc, tập 2, tr.163-164).   
  
II**. Trần Viên Viên** (陳園園, gọi tắt là Viên Viên, không rõ năm sinh năm mất), là một mỹ nhân thời Minh mạt-Thanh sơ trong lịch sử Trung Quốc.   
  
Trần Viên Viên (gọi tắt là Viên Viên), xuất thân từ một gia đình lao động nghèo, đến Tô Châu làm kỹ nữ, và tài năng cùng nhan sắc của nàng đã được rất nhiều người hâm mộ.   
  
Khi ấy, vua Minh là Sùng Trinh đang sủng ái Điền Quý phi, làm cho Chu hoàng hậu rất ghen tức. Biết chuyện, cha của Chu hoàng hậu đến kỹ viện bỏ tiền ra mua Viên Viên, để đưa vào cung phục vụ nhà vua. Kề cận được Viên Viên, vua Sùng Trinh cứ ở mãi trong cung không muốn ra thiết triều.   
  
Khoảng thời gian này, các nhóm khởi nghĩa chống lại nhà Minh đã dần lớn mạnh, trong số ấy có lực lượng của Lý Tự Thành. Sau khi hay tin quân nổi dậy đánh lấy ba thành trì lớn, cộng thêm lời can gián của các quan, vua Sùng Trinh mới cho nàng ra ở trong phủ Chu quốc trượng.   
  
Trong một bữa tiệc tại phủ, Chu quốc trượng cho Viên Viên ra múa hát, và nhan sắc cùng tài năng của nàng đã lọt vào mắt xanh của Ngô Tam Quế. Và khi viên võ quan này được cử ra trấn thủ Sơn Hải Quan (nay thuộc tỉnh Hà Bắc), để ngăn chặn quân Mãn Châu, thì vua Sùng Trinh đã ban Viên Viên cho ông [1] Sau đó, Viên Viên cũng được họ Ngô sủng ái, tuy nhiên, nàng không theo ra trận, mà vẫn ở lại Bắc Kinh.   
  
Ngày 26 tháng 5 năm 1644, lực lượng của Lý Tự Thành (tự xưng là Sấm vương) vào chiếm lấy Bắc Kinh, lên ngôi Hoàng đế, hiệu là Đại Thuận. Vua Sùng Trinh bỏ chạy rồi tự vẫn ở Môi Sơn. Quân nổi dậy bắt được Viên Viên, đem nạp cho Lý Tự Thành.   
  
Tiếp theo, Ngô Tam Quế đánh bại Lý Tự Thành và diệt luôn nhà Nam Minh ở Nam Kinh, nên được nhà Thanh phong là Tây Bình vương, cho trấn thủ ở Vân Nam.   
  
Theo Vũ Đức Sao Biển, thì sau khi Lý Tự Thành bị đánh đuổi, Ngô Tam Quế đã xum họp với Viên Viên. Nhưng khi nghe tin sắp được phong vương, Ngô Tam Quế không dám đưa tên Viên Viên ra trình với Thuận Trị Hoàng đế vì nguồn gốc xuất thân của nàng. Họ Ngô phải cưới vợ khác và bố trí Viên Viên ra tu tại một ngôi chùa nhỏ ở ngoại ô thành Côn Minh (tức thủ phủ của Vân Nam).   
  
**Lời bàn**:   
Trích lời bàn của Vũ Đức Sao Biển:   
Cuộc đời của Trần Viên Viên đúng là bi kịch của nhan sắc: hết làm trò chơi cho các danh sĩ và nhà hào phú đất Tô Châu; nàng lần lượt trở thành trò chơi cho Sùng Trinh Hoàng đế, Sấm vương Lý Tự Thành rồi Bình Tây vương Ngô Tam Quế. Cuộc chiến giữa Ngô Tam Quế và Lý Tự Thành tại Nhất Phiến Thạch làm chết cả vạn người, bị dư luận lịch sử Trung Quốc trút lên đầu của Trần Viên Viên. Chỉ có một người thông cảm với kiếp hồng nhan, đã làm một bài thơ để giãi bày hộ Trần Viên Viên. Đó là danh sĩ Ngô Vĩ Nghiệp [2] với "Viên Viên khúc"...   
  
Và với một bút pháp kể chuyện có xen mô tả khá tinh tế, nhà văn Kim Dung đã xây dựng một Trần Viên Viên trở thành đệ nhất đại mỹ nhân trong hàng ngàn nhân vật nữ trong tiểu thuyết của mình. Những Tiểu Long Nữ, Nhậm Doanh Doanh, Triệu Mẫn, Tiểu Siêu, Hân Tố Tố, Viên Tử Y, Vương Ngữ Yên... cũng là những đại mỹ nhân nhưng là đại mỹ nhân ở tuổi 18-20. Họ không thể sánh bằng Trần Viên Viên ở tuổi 40 tươi đẹp, chân tình, trí tuệ, tài hoa và đau khổ! (trích trong Kim Dung giữa đời tôi, tập 2, chương 7)   
  
Trích Viên Viên khúc (bản dịch):   
...Mệt vì tăm tiếng lẫy lừng, Rước mời, biếu xén tưng bừng đua nhau Một hộc châu, vạn hộc sầu, Quan sơn phiêu bạt dãi dầu mình ve. Cuồng phong hoa rụng thảm thê, Vô biên xuân sắc biết về nơi nao. ... Đường thơm nay cảnh đìu hiu, Chim kêu khắc khoải, sân rêu xanh rì. Dời cung, thay áo sầu bi, Lời ca điệu múa nhớ về Lương Châu. Khúc Ngô chớ hát thêm sầu, Ngày đêm sông Hán dạt dào về Đông. [3]   
  
**Bùi Thụy Đào Nguyên, soạn.**  
  
**Chú thích**:   
1.Có nguồn ghi hơi khác: Viên Viên được vào hoàng cung để hầu hạ vua Sùng Trinh, nhưng chỉ được 3 ngày, bà bị Chu hoàng hậu đưa ra khỏi cung. Sau được Chu quốc trượng (cha của Chu hoàng hậu) gã cho Ngô Tam Quế.   
2. Ngô Vĩ Nghiệp (吳偉業, 1609-1672), tự là Tuấn Ông, hiệu là Mai Thôn, quê ở Thái Thương (nay thuộc tỉnh Giang Tô, Trung Quốc). Ông đỗ Tiến sĩ năm Sùng Trinh thứ tư (1631), ra làm quan với nhà Minh một thời gian. Khi quân Thanh chiếm Trung Quốc, ông về ẩn cư ở quê nhà. Năm Thuận Trị thứ 10 (1653), ông buộc phải tuân chiếu chỉ ra làm quan với nhà Thanh, giữ chức "Quốc tử Tế tửu" (tức Hiệu Trưởng trường Quốc Tử Giám); ba năm sau thì từ quan. Ngô Vĩ Nghiệp là nhà thơ nổi tiếng, đồng thời cũng giỏi cả từ, khúc và hội họa.   
3. Toàn văn đã có trên trên internet.   
  
**Tài liệu tham khảo:**  
-Phan Khoang, Trung Quốc sử lược. Văn sử địa xuất bản tại Sài Gòn năm 1970.   
-Nguyễn Hiến Lê, Sử Trung Quốc (tập 2). Nxb Văn hóa, 1997.   
-Nhiều người soạn, Lịch sử thế giới trung đại. Nxb Giáo dục, 2003.   
-Vũ Đức Sao Biển, Kim Dung giữa đời tôi (tập 2, chương 7). Nxb Đồng Nai,

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2010